

Bản án số: 96/2023/HS-ST
Ngày 10-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phú Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hồng Nhung

Bà Vũ Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Ông Đào Quang Soạn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại Nhà Văn hóa thôn Đông Thành, phường Đồng Tâm, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo.

Nguyễn Quốc H, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1977 tại Vĩnh Phúc; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn D, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Ph Thị Ch; có vợ là Bùi Thị T và có 01 con;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01. Ngày 18/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 20 tháng. Đã chấp hành xong ngày 22/10/2022.

- Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2008/HSST ngày 31/10/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt Nguyễn Quốc H 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” trị giá tài sản chiếm đoạt là 22.545.000đ, buộc H pH1 bồi thường tổng số tiền 16.300.000đ cho các bị hại, ngoài ra H pH1 chịu 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 815.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để xung vào ngân sách Nhà nước. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010; kết quả xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc xác định Nguyễn Quốc H

đã chấp hành xong các khoản tiền tại Bản án số 85/2008/HSST vào ngày 29/9/2009 và không còn pH1 thi hành khoản nào khác tại thời điểm xác minh.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2023 (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1980; trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Chị Trần Thị Kh, sinh năm ; trú tại: TDP M, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Quý L, sinh năm ; trú tại: TDP B, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/3/2023, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Vĩnh Phúc đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố Mới thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên phát hiện đối tượng Nguyễn Quốc H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của H 01 gói giấy bạc nhỏ, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng (H tự khai nhận đây là gói ma túy Heroine của H vừa mua được với giá 250.000đ để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp dùng thì bị bắt). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong gói giấy bạc chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy vào phong bì thư ký hiệu A1. Thu giữ của H 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo và 01 xe máy BKS: 88H3 – 5942 đều đã cũ, đã qua sử dụng. Sau đó, Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi đưa H cùng những người có liên quan về trụ sở làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quốc H ở thôn D, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì.

Tại Kết luận giám định số 658/KLGD ngày 18/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “Mẫu chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,2366g (Không phẩy hai ba sáu sáu gam, không kể bao bì) là ma túy loại Heroine (Heroin)”. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,2153 gam cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại Cáo trạng số: 87/CT-VKSTPVY ngày 04/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai phù hợp với cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng đến 02 (Hai) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ được, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/3/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Vĩnh Phúc đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố Mới thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Quốc H phát hiện H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của H 01 gói giấy bạc bên trong chứa 0,2366g chất cục bột màu trắng, qua giám định xác định là ma túy, loại Heroine. H khai nhận mục đích mua số ma túy trên để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Quốc H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine,.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;... ”.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ là bệnh binh, người có công với cách mạng hiện đang được hưởng trợ cấp của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Phúc.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 18/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 20 tháng; năm 2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm, do đó cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng. Đối với 0,2153 gam ma túy, loại Heroine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ” còn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm lưu thông và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác: Đối với người nam giới đã bán ma túy cho H, bản thân H khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của nam giới này. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Đồng Đa theo nội dung H khai báo, nhưng

không xác định được đối tượng nào nghi vấn bán ma túy có đặc điểm như trên. Ngoài lời khai của H không có căn cứ nào khác để xác định nhân thân, lai lịch của người đã bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ xử lý sau.

Đối với xe máy nhãn hiệu DAEHAN, BKS: 88H3 – 5942 tạm giữ của H ngày 14/3/2023, H khai nhận đây là xe máy của anh Nguyễn Văn H1 (Em trai của H) cho H mượn để làm phương tiện đi lại. Sau đó, H tự ý sử dụng đi mua ma túy. Anh H1 không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của H. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe đăng ký tên anh Đỗ Văn T, sinh năm: 1984, trú tại: Khu , thị trấn Th, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh T khai nhận: Năm 2004, anh mua chiếc xe nói trên với giá 10.000.000đ tại một cửa hàng tại huyện Bình Xuyên sau đó làm thủ tục đăng ký xe tại cơ quan chức năng. Năm 2014, do không còn nhu cầu sử dụng xe nên anh T đã bán và giao giấy đăng ký xe mang tên Đỗ Văn T cho một nam giới đi đường không quen biết với giá 2.000.000đ, quá trình mua bán, anh T và nam giới này không viết giấy tờ mua bán gì. Đến năm 2020, anh Nguyễn Văn H1 mua lại xe máy này của một nam giới khoảng 30 tuổi không rõ tên tuổi, địa chỉ với giá 1.500.000đ, quá trình mua bán anh H1 và nam giới này không viết giấy tờ mua bán xe. Sau khi trả đủ tiền, người nam giới đó đã giao xe và đăng ký xe mang tên Đỗ Văn T cho anh H1. Quá trình sử dụng, anh H1 chưa đến cơ quan chức năng để làm thủ tục sang tên đổi chủ đối với chiếc xe trên, tuy nhiên sau này anh H1 đã đánh mất Giấy đăng ký xe trên. Đầu năm 2023, anh H1 đã cho H mượn chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe máy trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo tạm giữ của H, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của H; không liên quan đến hành vi phạm tội ngày 14/3/2023, cần trả lại H, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo PH1 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14 tháng 3 năm 2023).

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu huỷ 0,2153 gam ma túy, loại Heroine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MÃU TRẢ” còn lại sau giám định.

Trả lại cho Nguyễn Quốc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo (điện thoại đã cũ qua sử dụng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28 tháng 7 năm 2023 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H pH1 chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Phú Lâm